

Số: 19/2021/QĐST – HNGĐ

Phú Thọ, ngày 19 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Việt Tiến.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Quỳnh Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 30/2021/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân và gia đình số: 51/2021/QĐST – HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Trần Tuấn V**, sinh ngày 19/12/1990;

Hộ chiếu số PA 6012941 cấp ngày 07/3/2017 tại Australia (Úc).

ĐKNKTT: 17 Burnham C, T, NSW 2322, Australia (Úc).

Chỗ ở hiện nay: 17 Burnham C, T, NSW 2322, Australia (Úc).

- **Chị Lê Thị Thu H**, sinh ngày 28/5/1994.

ĐKNKTT: Khu 9, xã H, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 05, ngách 30, ngõ 153 P, tổ 2, phường P, quận N, TP. Hà Nội.

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và các bản tự khai anh Trần Tuấn V và chị Lê Thị Thu H trình bày: Anh V và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 07/01/2020 tại UBND huyện H, tỉnh Phú Thọ. Sau khi kết hôn, anh V quay trở lại Australia để làm thủ tục đón chị H sang nhưng do vướng mắc về thủ tục nên chị H không thể sang đoàn tụ cùng anh V. Từ

năm 2020 đến nay, anh V vẫn làm việc và sinh sống tại Australia, còn chị H vẫn ở Việt Nam. Do vợ chồng sống xa nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng xa cách và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện nay vợ chồng đã không còn tình cảm và không còn quan tâm đến nhau nên anh V và chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh V và chị H xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Anh V và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh V và chị H yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Về lệ phí ly hôn: Chị Lê Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn và không yêu cầu anh Trần Tuấn V phải chịu.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Tuấn V và chị Lê Thị Thu H. Công nhận sự tự nguyện nộp lệ phí ly hôn của chị Lê Thị Thu H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

Quan hệ hôn nhân giữa anh Trần Tuấn V và chị Lê Thị Thu H là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng sống xa nhau, không có sự quan tâm chia sẻ trong cuộc sống gia đình nên tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên anh Trần Tuấn V và chị Lê Thị Thu H đều thuận tình ly hôn.

Anh Trần Tuấn V hiện đang sống và làm việc tại Australia đã gửi đơn thuận tình ly hôn, đơn đề nghị xét xử vắng mặt có xác nhận của Tổng lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney, Australia cho chị Lê Thị Thu H để chị H nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Chị Lê Thị Thu H đã ký vào đơn thuận tình ly hôn do anh Trần Tuấn V gửi về từ Australia và cũng tự khai tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thể hiện quan điểm thuận tình ly hôn với anh Trần Tuấn V. Từ đó đủ cơ sở để kết luận: Anh Trần Tuấn V và chị Lê Thị Thu H thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận.

Về con chung: Anh V và chị H xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Anh V và chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị Lê Thị Thu H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369 và Điều 370 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Tuấn V và chị Lê Thị Thu H.

2. Về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Đương sự không đề nghị, Tòa án không xem xét giải quyết.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị Thu H tự nguyện chịu 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004413 ngày 30/3/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ
- UBND huyện H, tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Nguyễn Việt Tiến